

V/v: Giải trình LNST TNDN tại Báo Cáo KQHĐKD của Quý III/2022 thay đổi từ 10% trở lên so với báo cáo Quý III/2021

TP. HCM, ngày 25 tháng 10 năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Tên Cổ phiếu:
Mã cổ phiếu:
Địa chỉ:
Mã số thuế:
Người đại diện:

**CÔNG TY CỔ PHẦN THIẾT KẾ XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI PHÚC THỊNH
PTD**
361 Lê Trọng Tấn, Phường Sơn Kỳ, Quận Tân Phú, TP.HCM
0302365984
Ông TÔ KHẢI ĐẠT Chức vụ: Tổng Giám Đốc

Căn cứ thông tư số 155/2015/TT-BTC có hiệu lực ngày 01/01/2016 của Bộ tài chính về việc công bố thông tin định kỳ của tổ chức niêm yết quy định giải trình LNST thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo KQHĐKD của Quý III/2022 thay đổi từ 10% trở lên so với Báo cáo Quý III/2021

Công ty Cổ phần Thiết kế Xây dựng Thương mại Phúc Thịnh giải trình LNST thu nhập doanh nghiệp tại Báo cáo KQHĐKD của Quý III/2022 thay đổi từ 10% trở lên so với Báo cáo Quý III/2021

CHỈ TIÊU	Mã số	CÔNG TY MẸ			Tỷ lệ (%)
		QUÝ III			
		Năm nay	Năm trước	Tăng/Giảm	
1	2	3	4	5=3-4	6=5/4
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	64.185.440.423	2.654.601.938	61.530.838.485	
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02				
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10	64.185.440.423	2.654.601.938	61.530.838.485	2318%
4. Giá vốn hàng bán	11	58.899.973.966	1.683.982.733	57.215.991.233	
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20	5.285.466.457	970.619.205	4.314.847.252	445%
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	37.407.314	(22.294.198)	59.701.512	
7. Chi phí tài chính	22	1.798.330.950	1.088.891.477	709.439.473	
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	1.798.330.950	1.088.891.477	709.439.473	
8. Phần lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết					
9. Chi phí bán hàng	25			-	
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	5.072.662.498	3.929.045.091	1.143.617.407	
11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21-22) - (25+26))	30	(1.548.119.677)	(4.069.611.561)	2.521.491.884	62%
12. Thu nhập khác	31	708.069	34.573.436	(33.865.367)	
13. Chi phí khác	32	16.278.560	16.190.626	87.934	
14. Lợi nhuận khác (40 = 31 -32)	40	(15.570.491)	18.382.810	(33.953.301)	185%
15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50	(1.563.690.168)	(4.051.228.751)	2.487.538.583	61%
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51			-	
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52			-	
18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60	(1.563.690.168)	(4.051.228.751)	2.487.538.583	61%

BCTC CÔNG TY MẸ

Cùng kỳ năm trước là đại dịch Covid-19 đang hoành hành dữ dội. Dẫn đến doanh nghiệp chẳng có được nhiều doanh thu, lợi nhuận sau thuế thì âm số lớn. Còn năm nay nền kinh tế đang được phục hồi tuy đang mạnh mẽ nhưng chưa được đáng kể. Doanh nghiệp đang cố gắng từng ngày để hoạt động doanh nghiệp ngày càng phục hồi như trước và phát triển mạnh mẽ hơn.

BCTC HỢP NHẤT

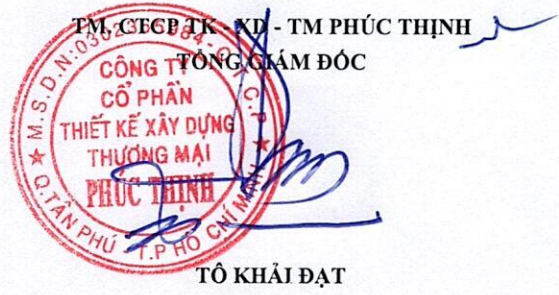
Công ty con: PHUC THINH (CAMBODIA) CORPORATION đã đăng ký dừng hoạt động vào tháng 11/2021 nhưng chưa có quyết định của cơ quan thuế nước sở tại.

Trần Trọng!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P. Kế toán

TM, CECB TK XD - TM PHÚC THỊNH
TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN
THIẾT KẾ XÂY DỰNG
THƯƠNG MẠI
PHÚC THỊNH
M.S.D.N.03
Q.T. AN PHÚ
T.P. HỒ CHÍ MINH
T. KHAI ĐẠT



A-C.T.C.P
NG
CHI MINH

